TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2024/HS-ST
Ngày: 16-7-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Đẹp.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Như Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 158/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Thanh P, sinh năm: 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: D ấp Đ, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông Trần Văn P1, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1965; Anh chị em ruột: Có 02 người kể cả bị cáo; Bị cáo có vợ là Lê Thị T, sinh năm 1985 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 12/7/2023 bị Công an xã B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng rượu, bia gây mất trật tự công cộng (Theo quyết định số 0007790/QĐ-XPHC ngày 12/7/2023 của Trưởng Công an xã B); Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2024 đến ngày 03/5/2024 được thay đổi biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1965 (vắng mặt).

Địa chỉ: D ấp Đ, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh P là con ruột của bà Nguyễn Thị Thu N. Do thiếu nợ nhiều người nên P nhiều lần xin tiền bà N để trả nợ nhưng không được nên nảy sinh ý định đe dọa giết bà N.

Khoảng 08 giờ 00 ngày 27/01/2024, P mua 05 lít xăng tại cây xăng thuộc ấp H, xã B, huyện Hóc Môn và mang về cất giấu cạnh vách tường rào bằng gạch của bãi đất trống gần nhà rồi hẹn 04 người bạn đến bãi đất trống này nhậu. Cả 04 ngồi nhậu từ khoảng 11 giờ đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì ngưng không nhậu nữa. Sau khi 03 người này bỏ đi về thì P lấy can xăng E95 05 lít cất giấu trước đó mang về nhà, địa chỉ D ấp Đ, xã B, huyện H. Tại đây, P thấy bà N đang đứng ngay khu vực bếp nên P liền cầm can xăng này lại đứng cách bà N khoảng 02 mét rồi nói với bà N: "Bà không trả nợ cho tôi phải không? Tao đốt cho chết mày". Cùng lúc này chị gái của P là Trần Thị Thu N1 la lên nên bà N bỏ chạy ra đường, P đuổi theo ra cổng nhưng không kịp và đứng ngoài cổng khoảng 01-02 phút rồi P cầm can xăng này quay vô nhà, leo lên lầu rồi trèo lên nóc nhà tháo nắp can xăng ra và đổ xăng trên nóc nhà cũng như đứng đổ xăng xuống đất khoảng nửa bình của can nhựa 05 lít chứa xăng này rồi lấy hột quẹt ra định bật quẹt châm lửa đốt nhưng suy nghĩ lại ngưng không đốt nữa rồi ngồi trên nóc nhà để hột quẹt và can nhựa chứa xăng còn lại cạnh bên người. Khoảng 05 phút sau, Công an xã B đến vận động, trèo lên nóc nhà khuyên ngăn, yêu cầu P xuống làm việc và đưa P về trụ sở Công an xã B làm việc, thu giữ 01 can nhựa màu trắng chứa chất lỏng màu vàng (ký hiệu mẫu m), lập hồ sơ bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số 2387/KL-KTHS ngày 14 tháng 02 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh:

- Chất lỏng màu vàng được ký hiệu mẫu m cần giám định tìm thấy thành phần xăng, dầu (BL8).

Tại Cơ quan điều tra, P thừa nhận do bực tức việc bà N không cho tiền để trả nợ nên P dùng xăng hăm dọa để bà N lo sợ, không có mục đích tước đoạt mạng sống của bà N.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) can nhựa màu trắng bên trong có chứa xăng, can nhựa kích thước (20 x 25cm).

- 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet có kích thước (9 x 6 x 2,7 cm).

- 01 (một) bật lửa màu xanh hiệu Bic có kích thước (2,5 x 2 cm).

Về phần dân sự: Bị hại N không có yêu cầu gì.

Tại Bản cáo trạng số: 162/CT-VKS-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Thanh P về tội "Đe dọa giết người" theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự cho bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Thanh P phạm tội "Đe dọa giết người".

- Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh P từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) can nhựa màu trắng bên trong có chứa xăng, can nhựa kích thước (20 x 25cm); 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet có kích thước (9 x 6 x 2.7 cm); 01 (một) bật lửa màu xanh hiệu Bic có kích thước (2,5 x 2 cm). Đây là công cụ P sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Bản kết luận điều tra của Công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, với lời khai của bị hại, đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Vào ngày 27/01/2024, tại địa chỉ D ấp Đ, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Thanh P đã có hành vi dùng xăng hăm dọa đốt mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Thu N, làm bà N lo sợ sẽ ảnh hưởng đến tính mạng và đã trình báo chính quyền địa phương.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thanh P đã phạm vào tội "Đe dọa giết người" được quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, nên buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sống của con người, sự an toàn về tính mạng và sức khỏe của cá nhân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" về hành vi phạm tội của mình; bị cáo "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[5] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 12/7/2023 bị Công an xã B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng rượu, bia gây mất trật tự công cộng (Theo quyết định số 0007790/QĐ-XPHC ngày 12/7/2023 của Trưởng Công an xã B).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) can nhựa màu trắng bên trong có chứa xăng, can nhựa kích thước (20 x 25cm); 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet có kích thước (9 x 6 x 2,7 cm); 01 (một) bật lửa màu xanh hiệu Bic có kích thước (2,5 x 2 cm). Đây là công cụ P sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ khoản 1 Điều 133; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh P 06 (sáu) tháng tù về tội "Đe dọa giết người".

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2024 đến ngày 03/5/2024.

2/ Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) can nhựa màu trắng bên trong có chứa xăng, can nhựa kích thước (20 x 25cm); 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet có kích thước (9

x 6 x 2.7 cm); 01 (một) bật lửa màu xanh hiệu Bic có kích thước (2,5 x 2 cm). Đây là công cụ P sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

(Vật chứng của vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 141/QĐ-VKS-HS ngày 23/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2024)

3/ Căn cứ Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí: Buộc bị cáo Trần Thanh P phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- UBND xã B, H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Mỹ Linh